

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VIỄN THÔNG HÙNG VƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VIỄN THÔNG HÙNG VƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG VUONG TELECOM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108166258

3. Ngày thành lập: 27/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4 tòa nhà Công Đoàn Việt Nam, số 6, ngõ 82 phố Dịch Vọng Hậu, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912837799

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
2.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
3.	Hoạt động viễn thông khác - Kinh doanh dịch vụ viễn thông - Kinh doanh hàng hóa viễn thông chuyên dụng, thiết bị vô tuyến điện - Bán lại dịch vụ viễn thông - Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
4.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5.	Xây dựng nhà các loại	4100
6.	Quảng cáo	7310
7.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;	4659
10.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
14.	Xây dựng công trình công ích	4220
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời	4290
16.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình	7110
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
20.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
21.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Nhóm này gồm: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
22.	Lập trình máy vi tính	6201
23.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
24.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
25.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
27.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Phá dỡ	4311
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

6. Vốn điều lệ: 28.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG	P 1307, chung cư CT5 Yên Xá, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	980.000	9.800.000.000	35,000	001183009556	
			Tổng số	980.000	9.800.000.000	35,000		
2	NGUYỄN THỊ YẾN	Thôn Quảng Nguyên, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.400.000	14.000.000.000	50,000	111946277	
			Tổng số	1.400.000	14.000.000.000	50,000		
3	NGUYỄN THỊ GIANG	Số 32 Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	420.000	4.200.000.000	15,000	040183000436	
			Tổng số	420.000	4.200.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ GIANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/03/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 040183000436

Ngày cấp: 17/08/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 32 Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 32 Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội